

# **ĐIỀU LỆ MẪU VỀ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA TRUNG TÂM TIN HỌC VÀ THÔNG TIN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH, THÀNH PHỐ....**

**N**hằm giúp các Sở Khoa học và Công nghệ các tỉnh, thành phố thực hiện tốt Thông tư Liên tịch số 15/2003/TTLT-BKHCN-BNV, ngày 15/7/2003 (của Liên bộ Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban Nhân dân quản lý về khoa học và công nghệ ở địa phương), vừa qua, Bộ Khoa học và Công nghệ đã có 2 Công văn hướng dẫn cụ thể việc triển khai Thông tư này, đó là:

1. Công văn số 761/BKHCN-TCCB, ngày 7/4/2004 hướng dẫn một số nhiệm vụ cụ thể của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh, thành phố trực thuộc TW;

2. Công văn số 760/BKHCN-TCCB ngày 7/4/2004 của Bộ Khoa học và Công nghệ, kèm theo là 2 Điều lệ mẫu của: Trung tâm ứng dụng tiến bộ KHCN và Trung tâm Tin học và Thông tin KHCN – hai đơn vị sự nghiệp của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh, thành phố trực thuộc TW.

Dưới đây, Ban Biên tập Tạp chí Thông tin & Tư liệu xin giới thiệu phần liên quan đến hoạt động thông tin KHCN trong 2 công văn này.

\*\*\*

**Trích Công văn số 761/BKHCN-TCCB**

## **VI. Về thông tin khoa học và Công nghệ**

Thực hiện nhiệm vụ về thông tin khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh như sau:

1. Xây dựng trình Ủy ban Nhân dân tỉnh ban hành (hoặc ban hành theo thẩm quyền) và tổ chức thực hiện chiến lược, chính sách, quy hoạch, kế hoạch, nhiệm vụ phát triển thông tin khoa học và công nghệ và các văn bản quy phạm pháp luật về thông tin khoa học và công nghệ;

2. Tổ chức và phát triển hệ thống thông tin khoa học và công nghệ;

3. Chỉ đạo việc nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực thông tin khoa học và công nghệ;

4. Chỉ đạo việc đào tạo, bồi dưỡng nâng cao

trình độ chuyên môn, nghiệp vụ về thông tin khoa học và công nghệ;

5. Tổ chức và chỉ đạo công tác xây dựng và áp dụng các chuẩn trong lĩnh vực thông tin khoa học và công nghệ;

6. Tổ chức, quản lý hợp tác quốc tế về thông tin khoa học và công nghệ;

7. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành của tỉnh chỉ đạo việc phát triển và chia sẻ nguồn tin khoa học và công nghệ; ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động thông tin khoa học và công nghệ; xây dựng và phát triển mạng thông tin khoa học và công nghệ và trang điện tử về khoa học và công nghệ, chợ ảo công nghệ và thiết bị của tỉnh;

8. Đánh giá hiệu quả của hoạt động thông tin khoa học và công nghệ cũng như việc đầu tư ngân sách nhà nước và địa phương cho hoạt động thông tin khoa học và công nghệ.

Phụ lục gửi kèm Công văn “Công văn số 760/BKHCN-TCCB”:

## **ĐIỀU LỆ MẪU VỀ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA TRUNG TÂM TIN HỌC VÀ THÔNG TIN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH/THÀNH PHỐ....**

### **CHƯƠNG I**

#### **CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN**

**Điều 1.** Trung tâm Tin học và Thông tin Khoa học và Công nghệ tỉnh /thành phố (sau đây gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp khoa học có thu thuộc Sở Khoa học và Công nghệ, thực hiện chức năng triển khai các hoạt động tin học và thông tin khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh /thành phố; thừa ủy quyền của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước về hoạt động thông tin khoa học và công nghệ tại địa phương.

Trung tâm có tư cách pháp nhân, được mở tài khoản tại Ngân hàng và Kho bạc Nhà nước, được sử dụng con dấu riêng để hoạt động và giao dịch

theo quy định của pháp luật.

Trung tâm có trụ sở tại .....

**Điều 2.** Trung tâm có các nhiệm vụ và quyền hạn sau:

1. Nghiên cứu, cụ thể hoá các chủ trương chính sách và pháp luật của Nhà nước về tin học và thông tin khoa học và công nghệ phù hợp với đặc điểm, điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương để tham mưu cho Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ trình Ủy ban Nhân dân tỉnh /thành phố;

2. Hướng dẫn công tác tổ chức và nghiệp vụ tin học và thông tin khoa học và công nghệ cho các ngành, Ủy ban Nhân dân các cấp, các cơ quan, tổ chức, cá nhân tại địa phương; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tin học và thông tin khoa học và công nghệ, người dùng tin;

3. Nghiên cứu, đề xuất với Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ về nội dung, chương trình, biện pháp thực hiện việc đào tạo, bồi dưỡng, phát huy và sử dụng hợp lý nguồn nhân lực thực hiện công tác tin học và thông tin khoa học và công nghệ của địa phương;

4. Nghiên cứu, điều tra khảo sát nhu cầu thông tin khoa học và công nghệ tại địa phương. Thu thập và xử lý thông tin khoa học và công nghệ hình thành trong và ngoài địa phương. Chủ trì việc thu thập, lưu trữ các nguồn thông tin khoa học và công nghệ, tài liệu và dữ liệu khoa học và công nghệ đã có và đang hình thành trong và ngoài địa phương. Cung cấp, giới thiệu thông tin về các kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, các công nghệ, thiết bị, sáng kiến cải tiến hợp lý hoá sản xuất hình thành trong và ngoài địa phương; tổ chức các triển lãm thành tựu khoa học và công nghệ, chợ công nghệ và thiết bị (Tech-mart), để từng bước tạo dựng và phát triển thị trường khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh /thành phố;

5. Tổ chức phục vụ thông tin khoa học và công nghệ, cung cấp các sản phẩm, dịch vụ tin học và thông tin khoa học và công nghệ, làm đầu mối của tỉnh /thành phố về công tác tin học và thông tin khoa học và công nghệ; biên soạn và xuất bản các loại ấn phẩm thông tin khoa học và công nghệ, tư

vấn, dịch thuật, tra cứu, biên soạn các thông tin khoa học và công nghệ theo yêu cầu; tổ chức và thực hiện việc cung cấp thông tin phục vụ lãnh đạo, quản lý, nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, giáo dục, đào tạo, sản xuất, kinh doanh tại địa phương;

6. Xuất bản hàng năm “Các thành tựu phát triển khoa học và công nghệ của địa phương”; công bố danh mục và kết quả thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ tại địa phương;

7. Tổ chức và thực hiện việc ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác thông tin khoa học và công nghệ tại địa phương; xây dựng và phát triển mạng thông tin khoa học và công nghệ, trang thông tin điện tử về khoa học và công nghệ tại địa phương; xây dựng thư viện điện tử về khoa học và công nghệ tại địa phương; tạo lập và phát triển Chợ ảo Công nghệ và Thiết bị địa phương và vùng;

8. Phối hợp với các trung tâm tin học và thông tin khoa học và công nghệ, các ngành, các tổ chức, cơ sở sản xuất kinh doanh trong và ngoài địa phương xây dựng, triển khai thực hiện các chương trình, đề tài, dự án thuộc lĩnh vực tin học và thông tin khoa học và công nghệ của địa phương và khu vực;

9. Thực hiện các hoạt động dịch vụ về tin học và thông tin khoa học và công nghệ; cung cấp, trao đổi thông tin với các cơ quan, cơ sở nghiên cứu, sản xuất và các địa phương khác trong nước;

10. Tổ chức và thực hiện công tác thông tin tuyên truyền khoa học và công nghệ, đưa tri thức khoa học đến với mọi người, đặc biệt là thông tin khoa học và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, miền núi; thông tin khoa học và công nghệ phục vụ các doanh nghiệp nhỏ và vừa của địa phương;

11. Hợp tác trong nước và quốc tế về phát triển tin học và thông tin khoa học và công nghệ tại địa phương;

12. Được tổ chức các hoạt động dịch vụ khoa học và công nghệ trong lĩnh vực có liên quan theo quy định của pháp luật;

13. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc

Sở Khoa học và Công nghệ giao;

14. Thực hiện báo cáo định kỳ quý, 6 tháng, năm và báo cáo đột xuất về tình hình hoạt động của Trung tâm với Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ;

15. Quản lý tổ chức, cán bộ, tài sản và hồ sơ tài liệu của Trung tâm theo sự phân cấp và quy định của Sở.

## **CHƯƠNG II**

### **TỔ CHỨC VÀ LAO ĐỘNG**

**Điều 3. Tổ chức của Trung tâm:**

1. Trung tâm có Giám đốc, một số Phó Giám đốc và các phòng chuyên môn, nghiệp vụ giúp việc cho Giám đốc Trung tâm.

2. Giám đốc Trung tâm là người đứng đầu Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, đồng thời chịu trách nhiệm trước pháp luật hiện hành về toàn bộ hoạt động và kết quả công tác của Trung tâm.

3. Phó Giám đốc giúp việc Giám đốc trong việc lãnh đạo công tác của Trung tâm và chịu trách nhiệm trước Giám đốc về phần công việc được phân công;

Khi Giám đốc vắng mặt, một Phó Giám đốc được thay mặt Giám đốc điều hành và giải quyết công việc của Trung tâm theo sự uỷ quyền của Giám đốc.

4. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm theo qui định của Đảng, Nhà nước và theo phân cấp quản lý cán bộ.

5. Tuỳ theo khối lượng công việc, đặc thù hoạt động tin học và thông tin khoa học và công nghệ của địa phương, Giám đốc Trung tâm xây dựng phương án tổ chức trình Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ quyết định số lượng và nhiệm vụ cụ thể của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ để thực hiện các nhiệm vụ được qui định tại Điều 2 của Điều lệ này.

**Điều 4. Lao động của Trung tâm:**

1. Cán bộ làm việc tại Trung tâm bao gồm một số cán bộ thuộc biên chế của Sở Khoa học và Công nghệ và một số cán bộ làm việc theo chế độ hợp đồng (hợp đồng làm việc và hợp đồng lao động), chế độ kiêm nhiệm, chế độ cộng tác viên

do Trung tâm trả lương.

2. Tuỳ theo tình hình cụ thể của địa phương, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ đề xuất số lượng biên chế của Trung tâm trình Ủy ban Nhân dân tỉnh /thành phố quyết định.

**Điều 5. Trung tâm thực hiện quản lý lao động và thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ trong biên chế và lao động hợp đồng từ nguồn kinh phí của Trung tâm theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước**

## **CHƯƠNG III**

### **QUẢN LÝ TÀI CHÍNH**

**Điều 6. Nguồn tài chính của Trung tâm:**

1. Ngân sách Nhà nước cấp:

- Kinh phí hoạt động thường xuyên theo chỉ tiêu biên chế được giao.

- Kinh phí thanh toán cho Trung tâm theo chế độ đặt hàng để thực hiện các nhiệm vụ do Nhà nước giao theo quy định của Nhà nước.

- Đầu tư cơ sở hạ tầng và mua sắm trang thiết bị, tài liệu khoa học và công nghệ, cơ sở dữ liệu... phục vụ cho hoạt động sự nghiệp theo kế hoạch được giao hàng năm cho Trung tâm.

2. Nguồn thu sự nghiệp:

- Thu từ hoạt động cung ứng dịch vụ cung cấp tài liệu điều tra cơ bản và thông tin khoa học và công nghệ. Mức thu các hoạt động này do Giám đốc Trung tâm quyết định theo nguyên tắc bảo đảm bù đắp chi phí và có tích lũy.

- Thu từ hoạt động quảng cáo trên các ấn phẩm tin học và thông tin khoa học và công nghệ và website khoa học và công nghệ.

- Thu từ các hợp đồng thiết kế và chuyển giao các cơ sở dữ liệu thông tin khoa học và công nghệ; tra cứu, biên soạn thông tin khoa học và công nghệ; dịch vụ đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ tin học và thông tin khoa học và công nghệ; thực hiện các dự án tin học và thông tin khoa học và công nghệ; tổ chức thực hiện giới thiệu các thành tựu khoa học và công nghệ, các công nghệ, thiết bị mới theo yêu cầu.

- Các khoản thu sự nghiệp khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

- Nguồn khác theo quy định của pháp luật như

viện trợ, vay nợ, quà biếu, tặng (nếu có).

**Điều 7. Nội dung chi:**

1. Chi hoạt động thường xuyên theo chức năng, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao.
2. Chi thực hiện các nhiệm vụ do Nhà nước giao.
3. Chi đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng và mua sắm trang thiết bị, tài liệu khoa học và công nghệ, cơ sở dữ liệu...
4. Chi thực hiện các nhiệm vụ đột xuất do cấp có thẩm quyền giao.
5. Chi hoạt động cung ứng dịch vụ.
6. Các khoản chi khác theo quy định của pháp luật.

**Điều 8. Cơ chế quản lý tài chính của Trung tâm:**

Thực hiện theo Nghị định số 10/2002/NĐ-CP ngày 16/01/2002 của Chính phủ về chế độ tài chính áp dụng cho đơn vị sự nghiệp có thu và Thông tư số 25/2002/TT-BTC ngày 21/03/2002 của Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện Nghị

định 10/2002/NĐ-CP về chế độ tài chính áp dụng cho đơn vị sự nghiệp có thu. Thông tư liên tịch hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính đối với các tổ chức khoa học và công nghệ công lập hoạt động có thu số 22/2003/TTLT/BTC-BKHCN-BNN ngày 24/03/2003 của Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Nội vụ, và các quy định hiện hành khác.

Trung tâm có trách nhiệm quản lý, sử dụng có hiệu quả nguồn tài chính và thực hiện chế độ kế toán theo quy định của Nhà nước.

**CHƯƠNG IV**

**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 09.** Bản Điều lệ này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Việc sửa đổi, bổ sung bản Điều lệ này do Giám đốc Trung tâm đề nghị, trình Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ xem xét và quyết định.

**GIÁM ĐỐC**

**SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

**TỈNH /THÀNH PHỐ**

---

## **BỘ “TỪ ĐIỂN TỪ KHOÁ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ”**

**N**hằm cung cấp công cụ hỗ trợ đắc lực cho công tác xử lý thông tin, định từ khoá tài liệu và tìm tin trong các hệ thống thông tin tin học hoá, vừa qua, Trung tâm Thông tin KHCN Quốc gia đã xuất bản Bộ “Từ điển Từ khoá Khoa học và Công nghệ”.

Với 1.370 trang, khổ giấy 21x30cm, Bộ từ điển được chia thành 2 tập chứa 60.000 đơn vị từ vựng, bao quát hầu hết các lĩnh vực khoa học và công nghệ, khoa học xã hội và nhân văn.

**Tập I: Bảng tra chính** gồm 584 trang, cho phép tra cứu từ khoá theo vần chữ cái và 2 loại quan hệ ngữ nghĩa: quan hệ tương đương và quan hệ liên đới. Tập này được chia làm 2 phần:

- Phần I: Bảng tra Từ khoá khoa học và công nghệ;

- Phần II: Bảng tra các loại từ khoá có cách viết đặc biệt: địa danh Việt Nam, địa danh nước ngoài, các cơ quan tổ chức, tên sinh vật.

**Tập II: Bảng tra hoán vị** gồm 786 trang, là bảng tra cứu phụ trợ, cho phép tra

cứu từ khoá theo từng phần từ có nghĩa bao hàm trong nó.

Với cách trình bày khoa học, thuận tiện cho việc sử dụng, Bộ “Từ khoá Từ điển Khoa học và Công nghệ” thực sự là một công cụ nghiệp vụ không thể thiếu đối với các cơ quan thông tin, thư viện, lưu trữ. Việc sử dụng công cụ này, chắc chắn sẽ góp phần nâng cao đáng kể hiệu quả công tác xử lý, tìm kiếm tài liệu của các cơ quan và người dùng tin.

**LH**